

Bản án số: 492/2023/HS-ST
Ngày: 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đăng Vạn
- Ông Phạm Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Khải - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 482/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 506/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Ngọc N, sinh năm 1995, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc Á, sinh năm 1968 và bà Trần Thị S, sinh năm 1972; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/8/2017, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Bản án số 160/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2019, nộp án phí ngày 25/10/2017; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2023 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phạm Hoàng L, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Nguyên N, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người làm chứng:* Anh Trương Minh Ph, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Trương Minh Ph là người trông coi công trình xây dựng nhà ở số 23 phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho chủ nhà là ông Tạ Hữu H. Khi đến phần ốp lát hoàn thiện công trình, anh Ph có gọi một nhóm thợ đến để làm và trong nhóm thợ mà anh Ph gọi đến có anh Phạm Hoàng L. Ngày 24/4/2023, anh Phạm Hoàng L đến làm và có mang theo một số máy móc, thiết bị hỗ trợ thi công, trong đó có 01 máy tời xây dựng mini treo màu đỏ vàng, nhãn hiệu Le Easy và 01 máy đo bằng tia Laser màu vàng đen, nhãn hiệu Lotus để phục vụ công việc. Anh L và tổ thợ làm đến ngày 28/4/2023 thì nghỉ lễ 30/4 theo quy định của Nhà nước. Trước khi nghỉ lễ anh L đã để lại tất cả các máy móc trên tại công trình nhưng không có người trông coi rồi cả tổ thợ đi về nghỉ lễ. Đến ngày 03/5/2023, khi hết kỳ nghỉ lễ anh L và tổ thợ quay trở lại công trình để tiếp tục làm việc thì anh L phát hiện bị mất 01 máy tời xây dựng và 01 máy đo bằng tia Laser nên anh L báo cho bảo vệ của khu dân cư biết và cùng kiểm tra lại camera an ninh của khu dân cư thì có một đoạn video clip ghi nhận hình ảnh vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/4/2023 có một nam thanh niên mặc áo khoác, đi xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 68G1-231.83, chở một số máy móc công trình ra khỏi khu dân cư. Tuy nhiên, do bận công việc, anh L không đến Cơ quan Công an để trình báo ngay mà đến khoảng 16 giờ ngày 21/5/2023 anh L được anh Nguyễn Viết Chi Q là bảo vệ của khu dân cư Vạn Phúc báo cho anh L biết là đã phát hiện nam thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 68G1-231.83 vừa đi vào khu dân cư Vạn Phúc. Lúc này, anh L mới đến Công an phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức để trình báo sự việc và yêu cầu hỗ trợ.

Sau khi nhận được tin trình báo, Công an phường Hiệp Bình Phước đã phối hợp với Công an thành phố Thủ Đức tiến hành kiểm tra truy xét và mời nam thanh niên điều khiển xe hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 68G1-231.83 về trụ sở Công an phường Hiệp Bình Phước để làm việc.

Tại Cơ quan Công an, nam thanh niên khai nhận tên là Lê Ngọc N và thừa nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/4/2023, N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 68G1-231.83 vào khu dân cư Vạn Phúc, khi đi đến trước Công trình xây dựng nhà ở số 23 thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện công trình đang nghỉ thi công, không có người trông coi nên N đã trèo tường vào bên trong, N đi lên sân thượng lấy 01 máy tời mini, sau đó xuống tầng lửng lấy tiếp 01 máy đo bằng tia laser rồi trèo ra ngoài. N bỏ hai máy N vừa lấy trộm được để lên xe rồi nổ máy điều khiển ra khỏi khu dân cư, rồi N đi về khu vực nhà trọ của một người quen tại số 5K thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để cất giấu. Đến ngày 14/05/2023, N mang 01 máy tời xây

dựng và 01 máy đo bằng tia laser lấy trộm được ngày 30/4/2023 đến cửa hàng điện cơ Nguyên N, địa chỉ 202/4 Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho ông Trần Nguyên N (là chủ cửa hàng) với giá 950.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong N đi đến khu vực bến xe An Sương mua ma túy của một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 200.000 đồng mang về sử dụng hết, số tiền còn lại Ngọc đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 252-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, kết luận: 01 máy tời xây dựng mini treo màu đỏ vàng, nhãn hiệu Le Easy (đã qua sử dụng) có trị giá 2.200.000 đồng và 01 máy đo bằng tia laser màu vàng đen, nhãn hiệu Lotus (đã qua sử dụng) có trị giá 517.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 2.717.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

01 máy tời xây dựng mini treo màu đỏ vàng, nhãn hiệu Le Easy (đã qua sử dụng) và 01 máy đo bằng tia laser màu vàng đen, nhãn hiệu Lotus (đã qua sử dụng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho anh Phạm Hoàng L là chủ sở hữu.

01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 68G1-231.83 (đã qua sử dụng), N khai mua lại xe này tại một cửa hàng cầm đồ nhưng không nhớ địa chỉ, không làm giấy tờ mua bán. Tra cứu dữ liệu phương tiện giao thông đường bộ thì người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô trên là anh Nguyễn Văn L (sinh năm 1993; Nơi thường trú: Sáu Sóng, Ngọc Thành, Giồng Riềng, Kiên Giang). Xác minh nơi thường trú, thì anh L không có mặt tại địa phương, theo người nhà anh L cung cấp thì xe mô tô trên anh L đã bán từ lâu, không nhớ thời gian bán xe, không nhớ người mua xe.

01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu chứa video clip ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ việc (kèm theo hồ sơ vụ án).

Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Hoàng L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số: 444/CT-VKSTPTĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Lê Ngọc N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Ngọc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Lê Ngọc N về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173;

điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Ngọc N từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Vật chứng vụ án, đề nghị giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu chủ sở hữu xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 68G1-231.83 không đến nhận, thì chiếc xe trên được sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 30/4/2023, tại công trình xây dựng nhà ở số 23 thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Ngọc N có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tời xây dựng mini treo màu đỏ vàng, nhãn hiệu Le Easy và 01 máy đo bằng tia laser màu vàng đen, nhãn hiệu Lotus của anh Phạm Hoàng L có tổng trị giá là 2.717.000 đồng. Hành vi của Lê Ngọc N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Lê Ngọc N là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội

của bị cáo. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với Trần Nguyên Ng là người mua tài sản do Lê Ngọc N trộm cắp nhưng anh Nguyên Ng không biết tài sản trên do trộm cắp mà có. Do đó, không có căn cứ để xử lý Trần Nguyên Ng, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[6] Đối với người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho N tại khu vực Bến xe An Sương. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Vật chứng vụ án:

[7.1] 01 máy tời xây dựng mini treo màu đỏ vàng, nhãn hiệu Le Easy và 01 máy đo bằng tia lazer màu vàng đen, nhãn hiệu Lotus. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho anh Phạm Hoàng L là đúng quy định.

[7.2] 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 68G1-231.83 (đã qua sử dụng), N khai mua lại xe này tại một cửa hàng cầm đồ nhưng không nhớ địa chỉ, không làm giấy tờ mua bán. Tra cứu dữ liệu phương tiện giao thông đường bộ thì người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô trên là anh Nguyễn Văn L (sinh năm 1993; Nơi thường trú: Sáu Sóng, Ngọc Thành, Giồng Riềng, Kiên Giang). Xác minh nơi thường trú, thì anh L không có mặt tại địa phương, theo người nhà anh L cung cấp thì xe mô tô trên anh L đã bán từ lâu, không nhớ thời gian bán xe, không nhớ người mua xe. Do chưa lấy được lời khai của anh L là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu xe, nên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm, nếu chủ sở hữu không đến nhận, thì chiếc xe trên được sung vào ngân sách nhà nước.

[7.3] 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu chứa video clip ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ việc đã lưu trong hồ sơ vụ án. Đây là vật chứng vụ án nên cần được tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Về dân sự: Bị hại anh Phạm Hoàng L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2023.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu chủ sở hữu xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 68G1-231.83 không đến nhận, thì chiếc xe trên được sung vào ngân sách nhà nước.

(theo Phiếu nhập kho số NK24/022C ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Ngọc N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường